

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

TTCK Việt Nam có tuần sụt giảm mạnh và diễn biến tiêu cực hơn so với TTCK Thế giới. Kết thúc tuần, 2 chỉ số VNIndex và HNXIndex đóng cửa lần lượt ở ngưỡng 997.78 (-3.19%) và 103.03 (-2.77%).

**Các diễn biến chính trong tuần:**

- \* Sắc đỏ lấn át trên cả 2 sàn. Thanh khoản thị trường cũng giảm nhẹ trong tuần qua.
- \* Đà giảm mạnh nhất diễn ra với các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, lây lan sang các nhóm cổ phiếu vốn hóa khác. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, vừa và nhỏ tuần qua giảm lần lượt ở mức -3.78%, -1.18% và -1.02%.
- \* Nhóm ngành Ngân Hàng tuần qua chịu áp lực giảm mạnh -4.5% khi NĐT phản ứng có phần tiêu cực với động thái giảm lãi suất cho vay và huy động của 1 số SOEs và thông tư 22 mới của NHNN.
- \* Khối ngoại tuần qua tiếp diễn đà bán ròng với giá trị bán ròng lên tới 488 tỷ VNĐ.

**Nhận định thị trường tuần tới:**

TTCK Việt Nam tuần qua giảm điểm mạnh với phiên đảo hạm chứng khoán phái sinh diễn biến tiêu cực. Thị trường hiện đang rơi vào điểm mất cân bằng, bất chấp việc đón nhận thông tin vĩ mô hỗ trợ từ cơ quan quản lý bao gồm việc NHNN giảm trần lãi suất tiền gửi và lãi suất cho vay ngắn hạn.

Ở một diễn biến khác, TTCK toàn cầu cũng trải qua tuần biến động không thực sự khả quan trước lo ngại thỏa thuận đàm phán thương mại Mỹ - Trung có thể phải trì hoãn sang năm sau, trong khi rủi ro địa chính trị ở HongKong vẫn hiện hữu. Mặc dù vậy, với việc các điều kiện thị trường trong nước chưa xuất hiện dấu hiệu quá tiêu cực, chúng tôi cho rằng thị trường có thể sớm tìm lại điểm cân bằng trong tuần tới.

**TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG**

NHNN ngày 18/11 phát đi thông báo điều chỉnh giảm lãi suất tiền gửi tối đa bằng đồng Việt Nam (VND) của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) và lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của TCTD đối với một số lĩnh vực, ngành kinh tế. Đáng chú ý nhất là trần lãi suất huy động giảm 0.2% xuống còn 0.8% cho tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng, giảm 0.5%, xuống còn 5%/năm đối với kỳ hạn 1 tháng – dưới 6 tháng và trần lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND đối các lĩnh vực ưu tiên giảm từ 6.5%/năm xuống 6%/năm.

Các NHTM ngay lập tức đã có phản ứng nhất định trước Quyết định nêu trên. VietinBank chính thức ban hành văn bản điều chỉnh giảm lãi suất cho vay VND ngắn hạn tối đa từ 6.5%/năm xuống 6.0%/năm đối với các lĩnh vực ưu tiên. Trong khi đó, MB tung gói cho vay với lãi suất ưu đãi dành cho các doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa, đồng thời thực hiện điều chỉnh giảm lãi suất huy động từ 0.1-0.5%/năm.

**KBSV RESEARCH**

**Lê Anh Tùng**

Chuyên viên phân tích thị trường

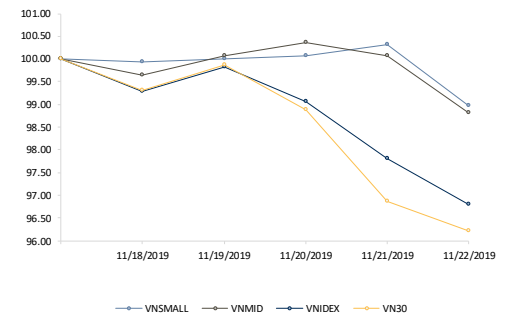
[tungla@kbsec.com.vn](mailto:tungla@kbsec.com.vn)

**Diễn biến thị trường trong tuần**

	VNIndex	HNXIndex
Điểm số	997.78	103.09
Thay đổi (%)	-3.19%	-2.77%
Tăng/giảm	114/241	81/134
KLGD (triệu CP)/phiên	1,061.17	104.88
GTGD (tỷ VNĐ)/phiên	23,476.15	1,294.85
Thay đổi (%)	-4%	-19%

Nguồn: FinnPro, KBSV

**Biến động theo nhóm cổ phiếu**



Nguồn: FinnPro, KBSV

**Tâm điểm nhóm ngành trong tuần**

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Dịch vụ vận tải	6.30%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Sản xuất ô tô	2.90%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Nhựa, cao su & sợi	1.30%	PHR, AAA, DPR, HRC...
Khách sạn	1.20%	VNG, OCH, SGH, DAH...
Thiết bị điện	0.70%	GEX, LGC, THI, AME...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Phần mềm	-4.40%	FPT, SRA, VLA...
Ngân hàng	-4.50%	VCB, BID, CTG, MBB...
Containers & Đóng gói	-5.00%	INN, SVI, MCP, SDG...
Phân phối hàng chuyên dụng	-6.00%	MWG, FRT, DGW, COM...
Sản xuất bia	-6.20%	SAB, BHN, HAD, HAT...

Nguồn: FinnPro, KBSV

**Tâm điểm nhóm ngành trong tháng**

5 ngành diễn biến tích cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Sản xuất ô tô	11.00%	TCH, SVC, CTF, HHS...
Sản xuất giấy	10.40%	DHC, HAP, CAP, VID...
Dịch vụ vận tải	10.00%	TCL, VNT, VSA, TCO...
Vận tải Thủy	3.30%	PVT, VTO, GSP, VIP...
Bất động sản	2.80%	VIC, VHM, VRE, NVL...
5 ngành diễn biến tiêu cực nhất	Thay đổi	Các mã tiêu biểu
Hàng May mặc	-6.00%	STK, TCM, TNG, FTM...
Thiết bị gia dụng	-6.40%	RAL, GDT, DQC...
Thực phẩm	-7.10%	VNM, MSN, SBT, KDC...
Phân phối hàng chuyên dụng	-9.60%	MWG, FRT, DGW, COM...
Khai khoáng	-9.80%	KSB, HGM, BMC, DHM...

Nguồn: FinnPro, KBSV

Chúng tôi nhìn nhận đây là tín hiệu mang tính nới lỏng chính sách tiền tệ của NHNN nhằm kích thích tăng trưởng trong bối cảnh lạm phát ở mức thấp trong 10 tháng đầu năm 2019, thanh khoản trong hệ thống dồi dào và tỷ giá tương đối ổn định. Ngoài ra, đây cũng là biện pháp nhằm hạn chế các nhóm NHTM nhỏ tăng lãi suất huy động trong thời điểm thanh khoản căng thẳng vào cuối năm.

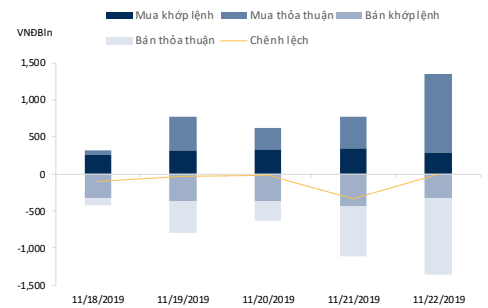
**Thông tư 22/2019 mới được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) ban hành vào ngày 15/11/2019 đã có thay đổi quy định giới hạn tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng với động thái siết chặt hơn cho các NHTM Nhà nước và nới lỏng cho các NHTM tư nhân.** Cụ thể, từ ngày 1/1/2020, tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi (LDR) tối đa ở mức 85% cho tất cả NH theo thông tư 22/2019/NHNN. Như vậy, so với quy định trước đây (thông tư 36/2014), NHNN đã có động thái siết chặt hơn tỷ lệ này đối với nhóm NHTM Nhà nước (tỷ lệ tối đa trước đây là 90%) và nới lỏng cho nhóm ngân hàng thương mại cổ phần, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài (tỷ lệ trước đây là 80%).

Đánh giá tác động của thông tư này, chúng tôi nhận thấy tổng dư nợ tín dụng toàn hệ thống sẽ không có nhiều thay đổi do sự điều chỉnh trái chiều đối với tỷ lệ LDR trong khu vực NHTM Nhà nước và Tư nhân. Theo tính toán của chúng tôi, phần dư nợ tiềm năng bị hạn chế của nhóm NHTMNN sẽ tương đương với phần dư nợ tiềm năng có thể tăng thêm của nhóm NHTMCP.

Tuy nhiên, nếu tính riêng cho từng nhóm NH trong hệ thống, nhóm NHTM NN, đặc biệt là 2 NH chưa đạt chuẩn Basel 2 là BID và CTG sẽ chịu tác động từ thông tư trên. Tính toán tỷ lệ LDR theo thông tư 36 cho thấy LDR của 2 NH này đang ở mức 84% và 85.5%, trong 1H2019 và tỷ lệ này là 83.4% và 84.9% vào năm 2018. Bên cạnh đó, việc 2 NH này chưa đạt chuẩn Basel 2 sẽ khiến cho dư địa mở rộng tín dụng trong 2020 sẽ không còn nhiều

Đối với nhóm NHTMCP, NHNN đã có đánh giá khách quan hơn đối với hoạt động tín dụng của nhóm này, đặc biệt là các NH đã đạt chuẩn Basel 2 sẽ là các NH được lợi chủ yếu. Bên cạnh việc room tín dụng nhiều khả năng sẽ được mở thêm vào năm 2020, việc nới lỏng tỷ lệ LDR sẽ giúp nhóm NH này, như ACB, MBB, HDB và TPB sẽ có nhiều cơ hội đẩy mạnh tín dụng hơn

### Diễn biến giao dịch khối ngoại



Nguồn: Bloomberg, KBSV

### Top CP giao dịch bởi khối ngoại

Top mã mua ròng	GT mua ròng (triệu VND)
VRE	280,948
HDG	39,334
HDB	38,070
Top mã bán ròng	GT bán ròng (triệu VND)
JDH	237,489
VIC	204,742
VCB	85,149

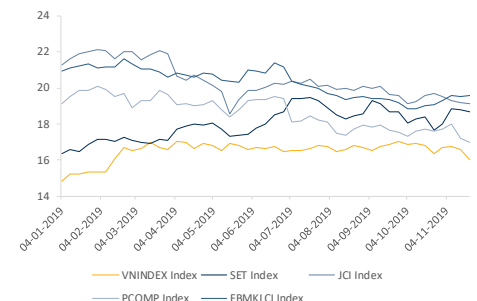
Nguồn: Bloomberg, KBSV

### Top CP tác động đến thị trường

Top mã diễn biến tích cực nhất	Điểm số
TCH	0.13
FLC	0.09
DTL	0.08
Top mã diễn biến tiêu cực nhất	Điểm số
VCB	-4.58
VICB	-3.35
SAB	-3.21

Nguồn: Bloomberg, KBSV

### So sánh tương quan P/E



Nguồn: Bloomberg, KBSV

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNIndex có 1 tuần lao dốc, xuyên thủng các vùng hỗ trợ 990-995 và rơi xuống điểm thấp nhất trong vòng 1 tháng qua.

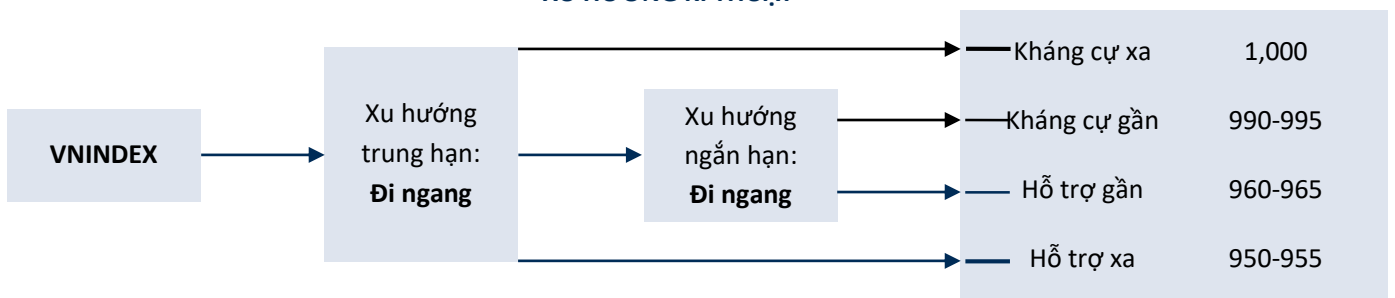
Các chỉ số động lượng trên khung tuần trở nên trung tính và đang chuyển biến tiêu cực. Chúng tôi cho rằng, xu hướng giảm điểm sẽ tiếp tục chi phối thị trường khi mà chỉ số chung và một số mã cổ phiếu dẫn dắt vẫn cần thêm thời gian điều chỉnh, đủ để tạo nền tảng tích lũy mang tính bền vững hơn.

Mặc dù vậy, VNIndex có 1 vùng hỗ trợ đáng chú ý trên khung tuần tại 960-965, dưới vùng đáy tháng 9 và thị trường có thể sẽ sớm cho phản ứng hồi phục ngắn hạn trong tuần tới.

Tuy nhiên, khả năng tạo đáy thành công ngay tại nhịp này là chưa cao và rủi ro tiếp tục điều chỉnh sau đó cần phải được tính đến.

NDT được khuyến nghị cân bằng lại tỷ trọng nếu thị trường hồi phục quay lên vùng kháng cự gần tại 990-995. Việc mở lại/gia tăng vị thế ngắn hạn có thể được cân nhắc trong kịch bản thị trường rơi xuống vùng hỗ trợ.

### XU HƯỚNG KỸ THUẬT



## KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THAM KHẢO

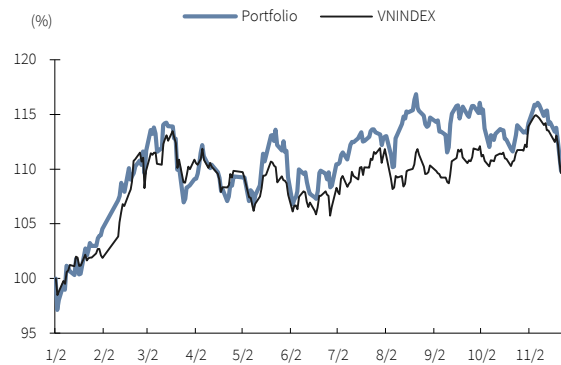
### Tiêu chí đầu tư

(1) Danh mục 10 mã cổ phiếu đầu tư trung hạn (thời gian nắm giữ tối thiểu 3 tháng) nhưng có thể linh hoạt phụ thuộc biến động thị trường.

(2) Ngưỡng chốt lời tại +30% và cắt lỗ tại -15%.

(3) Danh mục giả lập cố định tỷ trọng cổ phiếu là 100% (tỷ trọng mỗi cổ phiếu trong danh mục bằng nhau) với mục đích so sánh với biến động chỉ số VNINDEX. NĐT cần kết hợp thêm với xu hướng thị trường chung để phân bổ tỷ trọng và quản trị rủi ro.

### So sánh hiệu quả danh mục đầu tư và VNINDEX



Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Tăng/giảm trong phiên	Tăng/giảm lũy kế	Điểm nhấn đầu tư
PC1	11/6/2019	18.6	-1.6%	-0.3%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỳ vọng dự án BĐS Thanh Xuân và mảng xây lắp đường truyền đạt tăng trưởng LNST 5% sau khi tăng gấp đôi năm 2019 sẽ hỗ trợ tăng trưởng LN của PC1 trong năm 2020.</li> <li>- Mảng xây lắp điện kỳ vọng tăng trưởng mạnh trong các năm tới do nhu cầu đầu tư lớn từ EVN nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ điện toàn xã hội.</li> <li>- Công suất các nhà máy điện (Mông An, Bảo Lạc B, Sông Nhiệm) của PC1 dự kiến tăng mạnh trong năm 2020.</li> </ul>
MSN	10/11/2019	70.5	-4.2%	-8.4%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tình hình kinh doanh thịt mát MEATDeli diễn ra khả quan kể từ khi Masan tung ra sản phẩm này vào cuối năm 2018 phản ánh triển vọng tích cực cho Masan MEATLife (MML).</li> <li>- Masan dự kiến sẽ đẩy mạnh phân phối thịt trong thời gian tới, trong đó có việc thâm nhập vào thị trường TP. HCM trong tháng 9/2019.</li> <li>- Các mảng thực phẩm đồ uống, cũng như lợi nhuận được chia từ Techcombank dự kiến tiếp tục tăng trưởng 2 chữ số.</li> <li>- Giá Tungsten đang cho tín hiệu hồi phục sau nhịp sụt giảm kéo dài, kỳ vọng hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của MSR.</li> </ul>
MWG	8/9/2019	112	-4.4%	-0.9%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- MWG đã tìm ra được hướng đi phù hợp với chiến lược phát triển đúng đắn, đồng thời, MWG đã thành công trong việc tìm ra công thức phát triển cho BHX và phương án tối ưu hóa doanh thu cho chuỗi cửa ĐMX và TGDD cũng như phát triển</li> </ul>

					<p>các mảng kinh doanh mới như đồng hồ, mắt kính.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuỗi bán lẻ thực phẩm và hàng tiêu dùng ghi nhận tăng trưởng doanh thu ấn tượng với 206% YoY cho 6 tháng 2019 với doanh thu trung bình trên từng cửa hàng đạt 1.5 tỷ đồng/tháng. Trong năm nay, BHX đặt mục tiêu mở rộng mạng lưới, tăng doanh thu trên mỗi cửa hàng, cải thiện biên lợi nhuận gộp và hòa vốn tại cửa hàng và trung tâm phân phối vào cuối năm.</li> <li>- Trong dài hạn, Bách hóa Xanh (BHX) đặt mục tiêu chiếm 10-15% thị phần của thị trường bán lẻ thực phẩm ước tính có quy mô 50 – 70 tỷ USD bằng cách nâng số cửa hàng lên 8,000 – 12,000 cửa hàng trên toàn quốc. Hiện tại, chuỗi BHX đang tập trung tại TP.HCM và các tỉnh lân cận với 600 cửa hàng và dự kiến hướng tới mốc 800-900 cửa hàng vào cuối năm 2019.</li> </ul>
NLG	6/3/2019	27.9	-0.9%	3.1%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NLG duy trì vị thế dẫn đầu trong phát triển nhà ở phân khúc trung cấp và vừa túi tiền với các dòng sản phẩm chính là Ehome, Valora và Flora. Bên cạnh đó, NLG còn hợp tác thành công với các đối tác Nhật Bản có tiềm lực tài chính mạnh để triển khai các Khu đô thị (KĐT) quy mô lớn</li> <li>- Tình tài chính lành mạnh với tỷ lệ nợ vay thấp nhờ tiếp cận tốt dòng vốn đầu tư từ các NĐT nước ngoài. Trong năm 2018-2019, Nam Long tích lũy được các quỹ đất mới có tổng diện tích lên tới 236.5ha tại các tỉnh Đồng Nai và Hải Phòng. Đây đều là những quỹ đất có tiềm năng phát triển trong tương lai.</li> </ul>
PNJ	3/22/2019	81.6	-2.2%	8.2%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng trưởng doanh số bán lẻ trang sức vẫn duy trì ở mức cao khi cả số lượng lẫn giá trị đơn hàng đều tăng. Trong năm 2018, doanh số trang sức bán lẻ của PNJ tăng mạnh 41%, được củng cố bởi mức tăng ước tính 34% của số lượng giao dịch và mức tăng 5% của giá trị mua trung bình.</li> <li>- Với ưu thế tận dụng, khai thác cơ sở khách hàng hiện hữu, mảng đồng hồ phụ kiện thời trang của PNJ hội tụ đủ điều kiện để thành công do thị trường đồng hồ đeo tay Việt Nam mặc dù giá trị cao nhưng hiện đang khá phân mảnh, chưa có doanh nghiệp phân phối quy mô lớn. Ước tính mảng đồng hồ sẽ chiếm khoảng 5% lợi nhuận từ HĐKD của PNJ năm 2022</li> <li>- Dòng tiền hoạt động của PNJ âm trong các năm về trước là hệ quả của việc mở rộng hệ thống cửa hàng, tăng lượng tồn kho. Kỳ vọng PNJ sẽ có dòng tiền hoạt động dương bắt đầu từ 2019.</li> </ul>
MBB	12/18/2018	22.35	-1.1%	10.1%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- NOII sẽ tiếp tục xu hướng tăng trong năm 2019. NFI mạnh mẽ từ dịch vụ bảo hiểm được chủ yếu dẫn dắt từ mảng bảo hiểm phi nhân thọ thông qua Công ty Bảo hiểm Quân đội (MIC). Ngoài ra, dịch vụ ngân hàng cũng là yếu tố dẫn dắt tăng trưởng với nỗ lực vững chắc nhằm tận dụng cơ sở khách hàng của Viettel và Vingroup.</li> </ul>

					<p>- Tỷ lệ CASA (tiền gửi thanh toán) và gia tăng cho vay bán lẻ (không tính MCredit) là yếu tố dẫn dắt cho sự phát triển của NIM. Dù chi phí huy động có thể tăng nhẹ liên quan đến phát hành giấy tờ có giá trong năm 2019, chúng tôi dự báo tỷ lệ này sẽ vẫn được duy trì ở dưới mức 4% do tỷ lệ CASA mạnh mẽ. Mặt khác, dù tỷ trọng cho vay bán lẻ vẫn tiếp tục gia tăng, con số này vẫn thấp hơn các ngân hàng khác là 36% danh mục cho vay, tạo ra dư địa tăng trưởng cho lợi suất tài sản sinh lời § MCredit vẫn đang nỗ lực chứng tỏ mình nhưng lợi thế huy động vốn làm gia tăng cơ hội thành công. Chúng tôi cho rằng MCredit có thể tăng gấp 3 lần danh mục cho vay trong năm 2018 từ mức cơ sở thấp, đóng góp 1,8% danh mục cho vay hợp nhất. Một nửa lượng vốn huy động hiện tại của MCredit đến từ Shinsei và qua đó mang lại sự linh hoạt đáng kể trong việc theo đuổi thị phần trong thị trường cho vay tiền mặt. MCredit cần dư địa tăng trưởng huy động cao hơn nhiều so với HD Saison trước khi có thể nghĩ đến việc độc lập trong huy động</p>
REE	10/11/2018	36.7	-2.7%	12.2%	<p>- Giá trị ký mới trong 1H2018 của mảng M&amp;E đạt 1,000 tỷ đồng, ước tính giá trị ký mới đạt 3,000 tỷ đồng cho năm 2018. Ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế mảng M&amp;E đạt lần lượt 2,570 tỷ đồng (+10% yoy) và 308 tỷ đồng (-4.2% yoy). Doanh thu và lợi nhuận mảng ReeTech năm 2018 ước tính đạt 1,132 tỷ đồng (+20% yoy) và 40 tỷ đồng (+7.2% yoy)</p> <p>- Mảng cho thuê văn phòng là mảng có tỷ suất lợi nhuận ròng cao nhất đạt trung bình trên 50%/năm, và đem lại dòng tiền ổn định cho REE. Theo báo cáo của Savills giá cho thuê văn phòng sẽ tiếp tục tăng trưởng 6% trong giai đoạn 2018-2020.</p> <p>- Mảng đầu tư chiến lược vào ngành tiện ích (điện và nước) là mảng đem về dòng tiền cổ tức ổn định dài hạn cho REE. Tính đến thời điểm hiện tại, REE đang sở hữu 696 MW công suất phát điện và 446,200 m3/ngày tại 4 nhà máy nước.</p>
FPT	9/6/2018	56	-1.4%	52.6%	<p>-Hoạt động xuất khẩu phần mềm, động lực chính của phân khúc phát triển phần mềm đang tăng trưởng mạnh. Hầu hết các thị trường chính đều tăng trưởng gồm Nhật Bản, Mỹ, Châu Á Thái Bình Dương, Châu Âu. Kỳ vọng mảng XKPM tăng trưởng 25% trong 3 năm tới.</p> <p>-Mảng viễn thông dự kiến duy trì ổn định tăng trưởng 15% nhờ động lực tăng trưởng thuê bao và mảng truyền hình trả tiền bắt đầu có lãi từ năm 2020.</p> <p>-Dự kiến FPT có thể duy trì tốc độ tăng trưởng lợi nhuận trên 20% tới 2020. Với EPS dự phóng 2019 xấp xỉ 3,116 đồng/cp, FPT đang giao dịch ở mức P/E hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng và so với trung bình các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực</p>
GMD	8/22/2018	24	-3.2%	-0.8%	<p>- Hoạt động kinh doanh kỳ vọng tăng trưởng trở lại là động lực chính hỗ trợ cho sự phục hồi cổ phiếu, bên cạnh, câu chuyện</p>

					<p>về thoái vốn tại dự án bất động sản hoặc thông tin về thoái vốn của VIG tại công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lợi nhuận kỳ vọng tăng trưởng trở lại; định giá dài hạn hấp dẫn. Dự án Nam Đình Vũ giai đoạn 1 đi vào hoạt động sẽ là động lực tăng trưởng doanh thu trong 2019 – 2020. Dự án hoàn thành tăng công suất xếp dỡ của GMD từ 1.250.000 teus lên 2.000.000 teus, tương ứng mức tăng 60%. Theo kế hoạch, tỷ lệ lấp đầy dự kiến trong 2019 là 80% và 100% trong 2020.</li> <li>- Lợi nhuận từ hoạt động logistic sẽ tăng trưởng với sự hỗ trợ từ đối tác CJ Logistic. Với sự tham gia sâu hơn của CJ Logistic, ban lãnh đạo công ty kỳ vọng mang lại động lực tăng trưởng tốt hơn cho mảng logistic.</li> </ul>
PVS	8/15/2018	18	-2.7%	4.7%	<p>-Mặc dù đã trải qua nhịp hồi phục mạnh từ đầu năm 2019, P/E của PVS vẫn đang thấp hơn tương đối so với P/E trung vị các công ty cùng ngành trong khu vực.</p> <p>-Với dự báo giá dầu duy trì ở mặt bằng trên 60USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức hòa vốn bình quân của Việt Nam vào khoảng 55USD/thùng, hàng loạt các dự án dầu khí lớn sẽ được khởi động từ năm 2020 trở về sau.</p> <p>-Dự báo EPS cốt lõi 2019-2023 sẽ đạt tăng trưởng kép hàng năm 9.0% nhờ các dự án Sao Vàng – Đại Nguyệt, Gallaf, Lô B và Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2 và mảng FSO ổn định.</p>

## KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được thu thập và phân tích dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

### CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

#### Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

#### Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

#### Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

#### Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

### LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 - Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: [ccc@kbsec.com.vn](mailto:ccc@kbsec.com.vn)

Website: [www.kbsec.com.vn](http://www.kbsec.com.vn)